

Bản án số: 73/2020/HS-PT

Ngày: 11- 12 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và bà Đậu Thị Quy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 28/10/2002; Nơi cư trú: Thôn Lãnh Tú, xã XL, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 và bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1981 (Mẹ bị cáo); Địa chỉ: Thôn Lãnh Tú, xã XL, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên; (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Tấn Hải –Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên; (Có mặt)

- Bị hại: Trần Thị Thanh PH, sinh ngày 22/5/2007; Địa chỉ: Thôn Lãnh Tú, xã XL, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên; (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần MT, sinh năm 1974 (Cha bị hại); Địa chỉ: Thôn Lãnh Tú, xã XL, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên; (Có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Trần Thị Như Thủy– Cộng tác viên trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐX và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện ĐX, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, Trần Thị Thanh PH, sinh ngày 22/5/2007, Nguyễn Thị Hồng Nhi, sinh năm 2005, Nguyễn Phi Dân, sinh năm 2009 cùng ngồi chơi và uống rượu tại Nhà văn hóa thôn Lãnh Tú, xã XL, huyện ĐX, sau đó Nguyễn Tuấn K đi chơi về thấy Nhi (*em gái K*) đang chơi cùng nên bảo Nhi đi về nhà, còn K ngồi chơi với PH và Dân. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm nghỉ nên K và Dân đưa PH về nhà, PH đi xe đạp chậm phía trước, K và Dân đi bộ theo sau. Khi đến đoạn đường liên thôn trước nhà máy gạo của ông Văn Kim Loan thuộc thôn Lãnh Tú, xã XL thì PH phát hiện đề quên đèn pin ở nhà của K nên nhờ Dân đi lấy giúp, Dân đồng ý và lấy xe đạp của PH để đi. Lúc này, chỉ còn K và PH thì K nảy sinh ý định quan hệ tình dục với PH nên đã dùng tay kéo PH vào bên trong đường đất giáp nhà máy gạo của bà Loan và đám sắn mì làm PH té ngã bị thương ở lưng và hông. Thấy vậy K đỡ PH đứng dậy và tiếp tục nắm tay PH kéo vào phía sau nhà máy gạo, tại đây K dùng tay sờ bóp ngực của PH, thấy PH không chống cự, phản ứng gì nên K tiếp tục dùng tay kéo quần dài của PH xuống đến đầu gối và dùng tay sờ vào bên trong bộ phận sinh dục của PH, khi K sờ được 01 phút thì PH nằm ngửa xuống nền đất có nhiều vỏ trấu, K ngồi phía bên trái của PH dùng tay cởi quần lót của PH xuống đến đầu gối rồi dùng tay sờ vào bên ngoài bộ phận sinh dục của PH, đồng thời K mở khuy và khóa quần của mình nhằm mục đích giao cấu với PH. Tuy nhiên do nghe thấy tiếng xe ô tô tải và tiếng “*Kút kít*” giống tiếng xe đạp của Dân đi đến phía trước đường, sợ bị phát hiện nên K không giao cấu với PH mà đi về nhà, còn PH tự mặc quần lại và đi ra trước đường liên thôn, thấy Dân đứng đó và nghĩ Dân và K bàn bạc để K thực hiện hành vi với mình nên PH dùng tay bóp cổ Dân nhưng không gây thương tích, thì bị Dân cắn một cái vào bàn tay trái của PH. Đến ngày 13/9/2019, gia đình PH báo cáo sự việc đến Công an huyện ĐX để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 289/TD ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Trần Thị Thanh PH là 0,5% bộ phận sinh dục ngoài không xây xát, âm đạo ra ít dịch trắng, màng trinh không rách, không thấy xác tinh trùng trên tiêu bản Giemsa.

Về vật chứng: 02 chiếc quần sort và 01 áo thun.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐX đã tuyên: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Hiếp dâm với người dưới 16 tuổi*”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 3 Điều 54; Khoản 1 Điều 57; Điều 91; Khoản 1 Điều

101; Điều 102 Bộ luật hình sự: Phạm Nguyễn Tuấn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 592 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ, đã bồi thường 2.000.000đ, nên còn phải bồi thường tiếp 8.000.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2020, bị cáo Nguyễn Tuấn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

-Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp đủ số tiền khắc phục hậu quả còn lại 8.000.000đ, đây là tình tiết mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

-Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất với ý lời trình bày của người bào chữa.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

-Bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất với lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại.

-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm tuy có phát sinh tình tiết mới, nhưng Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã vận dụng chính sách khoan hồng của pháp luật xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, nên đề nghị Tòa cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn K tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, nên cấp sơ thẩm đã truy

tổ, xét xử bị cáo về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo điểm b khoản 1 Điều 142 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn K, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 10/9/2019 tại thôn Lảnh Tú, xã XL, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Tuấn K đã có hành vi cởi quần, quần lót, dùng tay sờ bóp ngực, bộ phận sinh dục của Trần Thị Thanh PH, tự cởi quần mình nhằm mục đích để giao cấu với PH, nhưng chưa thực hiện được hành vi giao cấu. Hành vi phạm tội tuy chưa đạt nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến sự phát triển tâm, sinh lý của người bị hại và ảnh hưởng đến sự phát triển, hoàn thiện về nhân cách của cháu Phụng, nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đã xem xét đầy đủ, vận dụng chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nộp đủ số tiền còn lại 8.000.000đ cho bị hại, nhưng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đã vận dụng chính sách khoan hồng của pháp luật xử giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, tại cấp phúc thẩm có tình tiết mới, nhưng không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 592 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường đủ cho người bị hại số tiền 10.000.000đ, bồi thường trước số tiền 2.000.000đ và đã nộp bồi thường 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) tại biên lai thu tiền số 08733, ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐX, tỉnh Phú Yên.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 91; Khoản 1 Điều 101; Điều 102 của Bộ luật hình sự; Điều 29 của Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thi hành xong.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (Do đã thi hành xong trách nhiệm dân sự); Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- TAND huyện ĐX(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Phòng GĐKT (1);
- CA huyện ĐX(1);
- PV 27 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng khác (1);
- Lưu án văn, lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang

